| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ PHÚC YÊN**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày 07 - 7 - 2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Vũ Quốc Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đường Ngọc Đại
2. Ông Nguyễn Xuân Thịnh

***- Thư ký phiên toà:***

Ông Trần Việt Quang là Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Phượng là Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hôm nay, ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại Hội trường Nhà văn hóa thôn Đ, xã T, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2017/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

**Đỗ Đình T**, sinh ngày 30/10/1995; Nơi sinh, nơi thường trú tại: Thôn X1, xã C, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: không; con ông Đỗ Đình Đ và bà Nguyễn Thị T, có vợ là Nguyễn Thị Thanh H và 01 con; tiền án: không; tiền sự: 01: Ngày 06/2/2017, bị Công an phường Đ, thị xã P xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo T bị bắt tạm giam từ ngày 05/4/2017 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

**Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân xã C**;

Trụ sở: Xã C, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc.

*Người đại điện theo pháp luật:* Ông Đào Văn B, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C. (Vắng mặt)

*Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Tạ Mạnh T, sinh năm 1970, chức vụ:

Phó trưởng thôn X1, xã C; Địa chỉ: Thôn X1, xã C, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc. (Văn bản ủy quyền ngày 11 tháng 3 năm 2017), (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 10 tháng 3 năm 2017, Đỗ Đình T nhìn thấy cổng Nhà văn hóa thôn X1, xã C không khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi vào nhà văn hóa dùng tay cạy thanh gỗ gắn kính đã bị mọt, tháo 04 tấm kính chắn của một cánh cửa ra vào, đột nhập vào trong, dùng đèn pin của điện thoại di động (ĐTDĐ) soi, cắt dây điện đấu nối, tháo dỡ, dịch chuyển khỏi vị trí ban đầu nhằm trộm cắp những tài sản sau:

- 02 chiếc loa màu đen nhãn hiệu Daiton;
- 02 chiếc loa màu ghi xám nhãn hiệu Sanda;
- 01 chiếc loa sách tay màu đen trắng nhãn hiệu Shupu;
- 01 chiếc đầu đĩa DVD màu xám nhãn hiệu 2G-DVD 9218;
- 01 chiếc đầu đĩa DVD màu vàng nhãn hiệu Newstar-M2;
- 01 chiếc ampli màu đen nhãn hiệu Viettronic-EA 160;
- 01 chiếc ampli màu vàng nhãn hiệu TP-Audio (đã hỏng);
- 01 đầu lọc âm màu trắng nhãn hiệu Calisuth KA-1800;
- 02 chiếc micro không dây màu đen nhãn hiệu VH7;
- 01 chiếc micro không dây màu đen trắng nhãn hiệu Shure;
- 01 chiếc micro có dây nối màu đen nhãn hiệu Shure;
- 01 chiếc đầu thu của 02 micro không dây nhãn hiệu J.I.Y;
- 01 chiếc đầu thu micro màu đen nhãn hiệu Shure;
- 01 chiếc đèn chiếu điện tử màu đen;
- 01 đoạn dây điện 0,7 màu vàng  nhãn hiệu Mansun dài 31m.

(Tài sản nêu trên là của Ủy ban nhân dân (UBND) xã C được mua từ nguồn tiền do nhân dân thôn X1 đóng góp, đã được giao cho Nhà văn hóa thôn X1, do ông Tạ Mạnh T phó trưởng thôn quản lý).

Khi T đang thực hiện hành vi trộm cắp chiếc loa nhãn hiệu Daiton thứ hai thì bị ông Tạ Mạnh T, bà Trương Thị S (vợ ông T) và ông Lê Xuân H là Công an viên xã C phát hiện. T bỏ lại toàn bộ số tài sản nêu trên, cùng 01 đôi dép và 01 ĐTDĐ, trèo qua tường nhà văn hóa chạy thoát.

Sau khi sự việc sảy ra, UBND xã C đã có đơn trình báo Công an thị xã P. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số tài sản đã nêu cùng 01 chiếc kéo cắt giấy của nhà văn hoá thôn X1. Ngày 31/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra đã triệu tập Đỗ

Đình T lên làm việc, tại đây T khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

Ngày 24/3/2017, Hội đồng định giá tài sản thị xã P định giá và kết luận: Tổng trị giá những tài sản nêu trên là 3.230.000đ. Bị cáo T, UBND xã C và ông Tạ Mạnh T không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá.

Ngày 24/5/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại cho UBND xã C những tài sản bị tạm giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo T nhận tội và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hành vi vi phạm của mình, bị cáo không đề nghị nhận lại tài sản bị thu giữ là 01 đôi dép tổ ong vì đã cũ hỏng không còn giá trị sử dụng. UBND xã C và ông Tạ Mạnh T vắng mặt nhưng trong giai đoạn điều tra thể hiện UBND xã C đã được nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bồi thường đối với những thiệt hại do T gây ra.

Bản Cáo trạng số: 42/KSĐT- KT ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên truy tố Đỗ Đình T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Đỗ Đình T đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đỗ Đình T từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS, tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ nhãn hiệu GIONEE; tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép tổ ong màu đen đã cũ. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 10 tháng 3 năm 2017, Đỗ Đình T đã lén lút, đột nhập vào nhà văn hóa thôn X1 trộm cắp 02 chiếc loa nhãn hiệu Daiton; 02 chiếc loa nhãn hiệu Sanda; 01 chiếc loa nhãn hiệu Shupu; 01 chiếc đầu đĩa DVD nhãn hiệu 2G-DVD 9218; 01 chiếc đầu đĩa DVD nhãn hiệu Newstar-M2; 01 chiếc ampli nhãn hiệu Viettronic-EA 160; 01 chiếc ampli nhãn hiệu TP-Audio; 01 đầu lọc âm nhãn hiệu Calisuth KA-1800; 04 chiếc micro (03 chiếc không dây và 01 chiếc có dây); 02 chiếc đầu thu micro; 01 chiếc đèn chiếu điện tử; 01 đoạn dây điện. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.230.000 đồng, như vậy hành vi nêu trên của T đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự quy định"*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm"*;

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Đỗ Đình T là người có nhân thân xấu, đã từng có 02 tiền án: Ngày 17/9/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong tháng 10 năm 2012; ngày 24/01/2014, bị Tòa án thị xã Phúc Yên xử 02 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong tháng 5 năm 2014. Đến nay, T đã được xóa án tích nhưng sau khi trở về địa phương sinh sống lại không chịu khó tu chí làm ăn tiếp tục sa ngã vào những tệ nạn xã hội. Để có tiền tiêu xài cho bản thân T đã có hành vi trộm cắp tài sản, hành vi này xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về toàn bộ hành vi phạm tội của mình; tài sản do T trộm cắp không bị thiệt hại và đã được trả lại cho UBND xã C do đó T được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự vì tài sản trộm cắp được mua từ nguồn tiền do nhân dân thôn X1 tự đóng góp, không phải từ nguồn tiền của ngân sách Nhà nước. Lần phạm tội này của bị cáo T, cho thấy T là người coi thường pháp luật vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian, buộc phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phúc Yên mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung trong xã hội cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân có ích.

Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh của Công an thị xã Phúc Yên ngày 26 tháng 4 năm 2016 cũng như tại phiên tòa làm rõ Đỗ Đình T là đối tượng

không có việc làm, sống phụ thuộc gia đình và không có tài sản nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra làm rõ UBND xã C đã nhận lại được toàn bộ tài sản và không có đề nghị gì đối với bị cáo T, do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu GIONEE do bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước, đối với 01 đôi dép tổ ong màu đen đã cũ, không còn giá trị sử dụng, bị cáo T không đề nghị lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Đỗ Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đình T phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đỗ Đình T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 4 năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ nhãn hiệu GIONEE; tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép tổ ong màu đen đã cũ của bị cáo Đỗ Đình T.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phúc Yên.

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án năm 2016 buộc bị cáo Đỗ Đình T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm; nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thị xã Phúc Yên;
- Công an thị xã Phúc Yên;
- Trại TG - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án DS + HS;
- UBND xã C;
- Bị cáo; ông Tạ Mạnh T;
- Lưu HS - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**
(Đã ký)

**Vũ Quốc Bình**